**05. Thủ tục: *Chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1**. Thương nhân nước ngoài trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum;  - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;  - Thời gian: Sáng: từ 07giờ30’ đến 10giờ30’; Chiều: từ 13giờ30’ đến 16giờ30’các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ hoặc ngày làm việc bù theo quy định).  **Bước 2.** Công chức làm nhiệm vụ Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon tum kiểm tra tính đầy đủ và đúng quy định của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ, *(đồng thời phát hành 02 liên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả/ 01 liên giao cho* thương nhân nước ngoài *nộp hồ sơ, 01 liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum);*  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ thông qua việc phát hành và giao Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ cho thương nhân nước ngoài nộp hồ sơ;  - Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì không tiếp nhận hồ sơ *(đồng thời phát hành 02 liên Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ/ 01 liên giao cho* thương nhân nước ngoài *nộp hồ sơ, một liên được lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum).*  **Bước 3.** Thương nhân nước ngoài nộp lại Giấy hẹn trả kết quả và nhận kết quả giải quyết trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Thời gian: Từ 07giờ30’ đến 10giờ30’ và từ 13giờ30’ đến 16giờ30’ các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ hoặc ngày làm việc bù theo quy định). |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | *a. Thành phần hồ sơ bao gồm:*  - Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện, chi nhánh *(theo mẫu-bản chính)*;  - Bản sao văn bản của Cơ quan cấp Giấy phép không gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện (đối với trường hợp: Hết thời gian hoạt động theo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Giấy phép thành lập Chi nhánh mà không được Cơ quan cấp Giấy phép đồng ý gia hạn) hoặc bản sao Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Cơ quan cấp Giấy phép (đối với trường hợp: Bị thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Giấy phép thành lập Chi nhánh đối với các trường hợp: Không hoạt động trong 01 năm và không phát sinh các giao dịch với Cơ quan cấp giấy phép; Không báo cáo về hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh trong 02 năm liên tiếp; Không gửi báo cáo *(báo cáo, cung cấp tài liệu hoặc giải trình những vấn đề có liên quan đến hoạt động của mình theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền)* tới Cơ quan cấp Giấy phép trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo hoặc có yêu cầu bằng văn bản; Trường hợp khác theo quy định pháp luật).  - Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, gồm cả nợ thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội *(bản sao)*;  - Danh sách người lao động và quyền lợi tương ứng hiện hành của người lao động *(bản sao)*;  - Bản chính Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện.  *b. Số lượng hồ sơ:* 01 bộ |
| **Thời gian giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |
| **Đối tượng thực hiện:** | Tổ chức, cá nhân (Thương nhân nước ngoài đã được cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và thuộc trường hợp quy định tại phần yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính này). |
| **Cơ quan thực hiện:** | Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. |
| **Kết quả:** | Thông báo chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện |
| **Lệ phí** | Không |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Thông báo chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam *(Mẫu TB Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016)* |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | - Theo đề nghị của thương nhân nước ngoài.  - Khi thương nhân nước ngoài chấm dứt hoạt động theo pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi thương nhân đó thành lập hoặc đăng ký kinh doanh.  - Hết thời hạn hoạt động theo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Giấy phép thành lập Chi nhánh mà thương nhân nước ngoài không đề nghị gia hạn.  - Hết thời gian hoạt động theo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, mà không được Cơ quan cấp Giấy phép đồng ý gia hạn.  - Bị thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện: Đối với các trường hợp: Không hoạt động trong 01 năm và không phát sinh các giao dịch với Cơ quan cấp giấy phép; Không báo cáo về hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh trong 02 năm liên tiếp; Không gửi báo cáo *(báo cáo, cung cấp tài liệu hoặc giải trình những vấn đề có liên quan đến hoạt động của mình theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền)* tới Cơ quan cấp Giấy phép trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày hết hạn gửi báo cáo hoặc có yêu cầu bằng văn bản; Trường hợp khác theo quy định pháp luật.  - Thương nhân nước ngoài, Văn phòng đại diện không còn đáp ứng một trong những điều kiện sau: Thương nhân nước ngoài được thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc được pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ này công nhận; Thương nhân nước ngoài đã hoạt động ít nhất 01 năm, kể từ ngày được thành lập hoặc đăng ký;Trong trường hợp Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài có quy định thời hạn hoạt động thì thời hạn đó phải còn ít nhất là 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ; Nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phải phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; Trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc thương nhân nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, việc thành lập Văn phòng đại diện phải được sự chấp thuận của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quản lý chuyên ngành (sau đây gọi chung là Bộ trưởng Bộ quản lý chuyên ngành). |
| **Căn cứ pháp lý:** | *- Nghị định số* [*07/2016/NĐ-CP*](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=07/2016/NĐ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) *ngày 25/01/2016 của Chính phủ;*  *- Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương;*  - *Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài Chính.* |

**Mẫu Thông báo**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

…….., ngày… tháng… năm…

**THÔNG BÁO CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG  
CỦA VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN…/CHI NHÁNH … TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: … (tên Cơ quan cấp Giấy phép)

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa tên thương nhân bằng tiếng Anh)..............

Tên Văn phòng đại diện/Chi nhánh tại Việt Nam: (ghi bằng chữ in hoa tên Văn phòng đại diện/Chi nhánh trong Giấy phép thành lập): ...........................................

Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện/Chi nhánh số…………Ngày cấp: ... /../..

Địa chỉ trụ sở Văn phòng đại diện/Chi nhánh: (ghi địa Điểm đặt trụ sở Văn phòng đại diện/Chi nhánh theo Giấy phép thành lập) ...................................................

Điện thoại:.............. Fax:................. Email:.................Website: (nếu có) ..............

Thời hạn hoạt động: từ ngày.... tháng... năm.... đến ngày... tháng... năm................

11Thông báo việc thanh toán (hoặc chưa thanh toán) các Khoản nợ và thực hiện các nghĩa vụ khác có liên quan đến việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện…/Chi nhánh…:

1. Thuế: ...................................................................................................................

2. Bảo hiểm xã hội:..................................................................................................

3. Các Khoản khác:..................................................................................................

4. Các nghĩa vụ khác (nếu có): ...............................................................................

Đề nghị chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện…/Chi nhánh tại Việt Nam:

Từ ngày…tháng…năm…

Lý do chấm dứt hoạt động: .....................................................................................

Chúng tôi cam kết:

1. Chịu trách nhiệm về sự trung thực và chính xác của nội dung Thông báo này.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Nghị định số 07/2016/NĐ-CP pháp luật Việt Nam liên quan đến chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện/Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện có thẩm quyền của thương nhân nước ngoài**  Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Trong trường hợp chấm dứt hoạt động do chuyển địa Điểm đặt trụ sở Văn phòng đại diện theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 của Nghị định số [07/2016/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=07/2016/NĐ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) không phải kê khai nội dung này.

**Mẫu MĐ-3.**

**Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép thành lậpVăn phòng đại diện/Chi nhánh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**---------------

*..........., ngày… tháng… năm…*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP THÀNH LẬP  
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN**

Kính gửi: ..…… (tên Cơ quan cấp Giấy phép)

Tên thương nhân: (tên trên Giấy phép thành lập/Đăng ký doanh nghiệp) .............

Tên thương nhân bằng tiếng Anh: (ghi bằng chữ in hoa)........................................

Tên thương nhân viết tắt:.........................................................................................

Giấy phép thành lập/Đăng ký doanh nghiệp/Mã số doanh nghiệp: … Ngày cấp: .../…/… Cơ quan cấp:...............................................................................................

Điện thoại:.............. Fax:................. Email:.................Website: (nếu có)...............

**Đề nghị Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện như sau:**

Tên Văn phòng đại diện: (tên trên Giấy phép thành lập) .......................................

Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện số: ……. Ngày cấp …/…/ ....................

6Thứ tự của Văn phòng đại diện: .............................................................................

Điện thoại:.............. Fax:................. Email:.................Website: (nếu có) ..............

Mã số thuế: .............................................................................................................

Nội dung Điều chỉnh: .............................................................................................

Lý do Điều chỉnh: ..................................................................................................

Chúng tôi cam kết:

1. Chịu trách nhiệm về sự trung thực và chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Nghị định số [07/2016/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=07/2016/NĐ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) pháp luật Việt Nam liên quan đến Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam và các quy định của Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện có thẩm quyền của thương nhân nước ngoài**  Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có) |

6 Chỉ áp dụng đối với thương nhân nước ngoài có nhiều hơn một Văn phòng đại diện tại Việt Nam và đã được cấp phép trước ngày Thông tư này có hiệu lực. Thương nhân nước ngoài tự xác định thứ tự của Văn phòng đại diện theo thời gian thành lập.